

# Đề cương ôn tập Phần mềm mã nguồn mở

=&=

## A – Cấu trúc đề

- Đề thi gồm 2 câu: 1 câu 4đ + 1 câu 6đ
- Thời gian suy nghĩ (note các ý chính trả lời trên giấy thi): 15 phút
- Hình thức thi: vấn đáp

## B – Nội dung ôn tập

- 1) Khái niệm phần mềm nguồn mở là gì?
  - Freeware
  - Shareware
  - Charityware, careware
  - Public domain
  - Copyleft
  - Proprietary, locked-in, non-free
- 2) Hệ quả của sự tự do phần mềm
- 3) Ai tham gia phát triển các dự án PMNM, động lực khi họ tham gia là gì?
- 4) So sánh PMNM và PMNĐ, ưu/nhược điểm
- 5) Sự quan tâm của các tổ chức/chính phủ Việt Nam và trên thế giới với PMNM
- 6) Các nhóm giấy phép bản quyền tự do, sự khác nhau giữa các loại giấy phép
  - a. GPL
  - b. BSD
  - c. Apache
  - d. MIT/X11
- 7) Tổng quan GNU/Linux
  - a. Lịch sử hình thành, quá trình phát triển.
  - b. Cấu trúc/kiến trúc của HĐH Linux.
  - c. Các lệnh cơ bản trong quá trình sử dụng Linux
  - d. So sánh Linux với các HĐH BSD như FreeBSD, NetBSD
- 8) HĐH Linux Ubuntu
  - a. Tổ chức Ubuntu. Cách đánh số phiên bản Ubuntu
  - b. Quản lý tệp tin, làm việc với thư mục trên Ubuntu: hệ thống tệp tin gồm những thư mục nào? (bin, boot, dev,...) bên trong chứa những gì?
- 9) Các câu lệnh trong Linux:
  - Các lệnh quản lý user (useradd, userdel, ...)
  - Các lệnh quản lý thư mục tệp tin (ls, cd, pwd, mkdir, rmdir, cp, rm, ...)
  - Các lệnh hiển thị nội dung file (cat, less, more,...)

- Các lệnh quản lý tiến trình (top, ps, kill, ...)
- Các lệnh quy định quyền truy cập thư mục, tập tin
- Các lệnh quy định quyền sở hữu thư mục, tập tin
- Các lệnh lấy thông tin về user (who, groups, finger,...)
- Các lệnh tìm kiếm thư mục, tập tin (find, locate,...)
- Các lệnh sử dụng trong trình soạn thảo VI/VIM
- Các lệnh cấu hình mạng (ifconfig, route, ping,...)